

Số: 195/BC-UBND

Thủy Thanh, ngày 27 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả rà soát các tiêu chí xã Nông thôn mới năm 2023

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 2265/QĐ-UBND, ngày 19/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025.

Nay, UBND xã Thủy Thanh báo cáo kết quả rà soát các tiêu chí Nông thôn mới năm 2023 theo các nội dung như sau:

Kết quả đạt các tiêu chí (19/19 chỉ tiêu):

1. Về quy hoạch (Tiêu chí 1)

Các đồ án quy hoạch trên địa bàn xã được thực hiện theo Quy hoạch Nông thôn mới được UBND thị xã phê duyệt và các đồ án quy hoạch phát triển đô thị thuộc Khu quy hoạch đô thị mới An Vân Dương (Quy hoạch phân khu Khu A và Quy hoạch phân khu Khu E) được UBND tỉnh phê duyệt.

Vừa qua, UBND tỉnh Thừa Thiên Huế vừa ban hành Quyết định số 1304/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị sinh thái Thanh Toàn, thị xã Hương Thủy với tổng diện tích khu vực lập quy hoạch là khoảng 512,212 ha (trong đó diện tích thuộc xã Thủy Thanh khoảng 163,087 ha) nhằm định hướng phát triển khu vực trung tâm xã Thủy Thanh với các chức năng sử dụng đất và hạ tầng thiết yếu cho phát triển dịch vụ, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phát triển hạ tầng Kinh tế - Xã hội - môi trường theo chuẩn mới đan xen một cách hài hòa với các khu dân cư chính trang hiện có theo hướng văn minh, bảo tồn được bản sắc văn hóa tốt đẹp.

Ngoài ra, để định hướng phát triển xây dựng xã trở thành phường trong thời gian tới. UBND thị xã Hương Thủy đang lập hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch phân khu (tỷ lệ 1/2000) khu vực Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế để kết nối đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng trên địa bàn toàn xã.

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Trần Duy Việt; Cán bộ phụ trách: ông Tống Văn Lộc; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn TN CS HCM, Trưởng thôn và nhân dân.

2. Về Giao thông (Tiêu chí 2)

+ 2.1. Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm (chỉ tiêu 100%)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm đạt 100%(5.47/5.47km).

Tiêu chí đạt.

+ 2.2. Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm (chỉ tiêu 100%)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ đường thôn và đường liên thôn đạt 100%(5.800/5.800km) được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm.

Tiêu chí đạt.

+ 2.3. Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm (chỉ tiêu 100%)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm 22.352km/22.352km (đạt 100%).

Thường xuyên ra quân tổng dọn vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm, hưởng ứng phòng trào “Ngày Chủ Nhật xanh“

Tiêu chí đạt (thiếu bền vững).

Tuy nhiên, còn 91/128 (đạt tỷ lệ 71.1%) kiệt xóm chưa có hệ thống mương thoát nước.

Kiến nghị: Đề nghị HDND, UBND thị xã hỗ trợ xi măng và đá dăm 2x4; UBND xã hỗ trợ ông nhựa phi 200-315; người dân đóng góp cát và nhân công để triển khai xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước các kiệt xóm.

2.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm (chỉ tiêu 90%)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm đạt 100% (24.46/24.46km)

Tiêu chí đạt (còn thiếu chưa được đầu tư, thiếu bền vững).

Kiến nghị: đề nghị các cơ quan liên quan xây dựng các điểm gờ giảm tốc, đặt các biển chỉ dẫn trên các tuyến đường tỉnh lộ, đường xã, liên xã, liên thôn. Đầu tư mương thoát nước kiệt, xóm đảm bảo tuyến đường sạch và an toàn khi người dân tham gia giao thông.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Trần Duy Việt; Cán bộ phụ trách: ông Ngô Quang Rin; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ, Đoàn TN CS HCM, Trưởng thôn và nhân dân.

3. Thủy lợi và phòng, chống thiên tai (Tiêu chí 3)

3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt 80% trở lên (chỉ tiêu $\geq 85\%$)

Kết quả rà soát:

Đạt 100% (531.96 ha/531.96 ha) diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động .

Tiêu chí đạt.

3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ (chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát:

Trong công tác phòng chống thiên tai tại các cơ quan, đơn vị, thôn trên địa bàn xã đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Nguyễn Đắc Mùi; Cán bộ phụ trách: ông Ngô Quang Rin; Cá nhân/tổ chức phối hợp: HTX nông nghiệp.

4. Điện (Tiêu chí 4)

4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn (chỉ tiêu đạt)

Kết quả rà soát:

Hệ thống điện đạt chuẩn. Tuy nhiên, Cồn 04/128 (tỷ lệ 0.96%) tuyến rẽ nhánh tại các kiệt, xóm chưa được đầu tư. Sử dụng trong mùa mưa bão, lũ lụt chưa được đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông.

4.2 Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn (Chỉ tiêu $\geq 98\%$)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 2771/2771 (đạt 100%). Tuy nhiên, hệ thống điện trung thế (tuyến Tỉnh lộ 1) đi ngang vườn, băng qua nhà dân, hệ thống điện rẽ nhánh xuống cấp và chưa được đầu tư nên không đảm bảo an toàn

Tiêu chí đạt (thiếu bền vững).

Giải pháp thực hiện: UBND xã đề nghị Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế xem xét, khảo sát đầu tư các tuyến điện rẽ nhánh đảm bảo. Di chuyển hệ thống điện trung thế (tuyến Tỉnh lộ 1) đi ngang vườn băng qua nhà dân, hệ thống điện rẽ nhánh xuống cấp và chưa được đầu tư nên không đảm bảo an toàn.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Nguyễn Đắc Mùi; Cán bộ phụ trách: ông Ngô Quang Rin; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế, Trưởng thôn.

5. Trường học (tiêu chí 5)

Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định (chỉ tiêu 100% đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, trong đó $>70\%$ đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1)

Kết quả rà soát:

Có 5/5 trường (02 trường mầm non, 02 trường tiểu học, 01 trường THCS) đạt tiêu chuẩn CSVC tối thiểu, 70% đạt tiêu chuẩn CSVC mức độ 1 (đạt 100%).

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: bà Ngô Thị Thùy Dung; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Hiệu trưởng các trường học.

6. Cơ sở vật chất văn hóa (Tiêu chí 6)

6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã (chỉ tiêu đạt)

Kết quả rà soát:

Xã có nhà văn hóa xã, sân bóng đá xã phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

Tiêu chí đạt.

6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát:

Xã có các điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định tại nhà văn hóa xã, nhà văn hóa thôn Vân Thê Thượng, Vân Thê Nam và tại Khu tái định cư Thủy Thanh giai đoạn 2,3.

Tiêu chí đạt.

6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng (chỉ tiêu đạt 100%)

Kết quả rà soát:

Xã có 9/9 thôn có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng (7/9 thôn có nhà văn hóa, 2/9 thôn chưa có nhà văn hóa đang sinh hoạt tại nhà văn hóa xã và cơ sở của HTX).

Giải pháp: UBND xã tiếp tục xem xét để đầu tư các loại hình hoạt động thể dục, thể thao ngoài trời ở các điểm công cộng và đang tổ chức các mô hình văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; *Cán bộ phụ trách:* ông Nguyễn Quang Được.

7. Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn (Tiêu chí 7)

Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa (chỉ tiêu đạt)

Kết quả rà soát:

Xã có 1 chợ nông thôn, chợ cầu ngói Thanh Toàn.

Tiêu chí đạt.

Để duy trì đảm bảo theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm, Trạm Y tế xã thường xuyên phối hợp ban quản lý chợ và các ban, ngành liên quan kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại Chợ cầu ngói Thanh Toàn. Xây dựng mới chợ để đảm bảo các tiêu chí, các hạng mục đảm bảo theo tiêu chuẩn (đảm bảo công tác PCCC tại chợ).

Giải pháp: Kiến nghị UBND thị xã quan tâm đầu tư các trang thiết bị về công tác PCCC để đảm bảo an toàn trong kinh doanh mua bán.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; *Cán bộ phụ trách:* ông Ngô Quang Rin; *Cá nhân/tổ chức phối hợp:* Ban Quản lý chợ và các hộ tiểu thương

8. Thông tin và tuyên thông (Tiêu chí 8)

8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát:

Xã có 1 điểm bưu chính viễn thông hoạt động thường xuyên, đáp ứng cung cấp dịch vụ cho người dân. Bưu điện xã Thủy Thanh.

Tiêu chí đạt.

8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát:

Xã có dịch vụ viễn thông, internet. Bưu điện xã Thủy Thanh

Tiêu chí đạt.

8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn (chỉ tiêu đạt)

Kết quả rà soát:

Đài Fm xã và có 9/9 thôn có hệ thống loa truyền thanh.

Tiêu chí đạt.

8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành (Chỉ tiêu Đạt).

Kết quả rà soát:

Chính quyền xã sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế-xã hội. Người dân tham gia, đóng góp ý kiến thông qua đơn, thư; thông qua Hệ thống đô thị thông minh Huế-S.

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: ông Nguyễn Quang Được; Cá nhân/tổ chức phối hợp: đơn vị Bưu điện thị xã Hương Thủy.

9. Nhà ở dân cư (Tiêu chí 9)

9.1 Nhà tạm, dột nát (chỉ tiêu không)

Kết quả rà soát:

Xã không còn nhà tạm, dột nát.

Tiêu chí đạt.

9.1 Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố (Chỉ tiêu $\geq 97,9\%$)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố trên địa bàn xã đạt 100% (2.771/2.771nhà).

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Nguyễn Đắc Mùi; Cán bộ phụ trách: ông Ngô Quang Rin; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Trưởng thôn và Nhân dân

10. Thu nhập (Tiêu chí 10)

Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người) năm 2023 (Chỉ tiêu ≥ 51 triệu đồng/người)

Kết quả rà soát:

Năm 2023 đạt 52 triệu đồng/người.

Giải pháp để duy trì và tăng thu nhập:

-Mở các lớp đào tạo nghề cho thanh thiếu niên trong độ tuổi lao động; vận động thanh niên, người dân trong độ tuổi lao động đi làm tại các khu công nghiệp và các dịch vụ khác; xuất khẩu lao động, tạo thu nhập ổn định trong dân.

-Phát triển, khuyến khích người dân nhân rộng các mô hình như trồng rau sạch, vườn mẫu, trồng hoa cúc, trồng sen; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi: ươm mai giống, ...

-Phát triển dịch vụ du lịch, khuyến khích mở rộng các dịch vụ: Vân Thê Gader, Trung tâm sự kiện tiệc cưới Cầu Ngói, vườn Lạc Dương, vườn hoa Giấy Hương Lộ, Homstay; các món ăn ẩm thực phục vụ các Lễ hội, và chợ Đêm hàng tuần, ...

- Tiếp tục chỉ đạo HTX NN Thủy Thanh phát triển cánh đồng mẫu lúa, nâng cao chất lượng sản phẩm; chỉ đạo HTX NN Vân Thê quy hoạch trồng lúa tập trung theo vùng và theo giống lúa.

- Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tiếp tục xây dựng các mô hình phát triển kinh tế hộ gia đình, tăng thu nhập cho người dân.

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: bà Ngô Thị Thùy Dung; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Trưởng thôn, Trưởng các ban ngành, đoàn thể và nhân dân.

11. Nghèo đa chiều (Tiêu chí 11)

Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (Chỉ tiêu <6.5%)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (Tỷ lệ nghèo đa chiều = Tỷ lệ hộ nghèo NTM + Tỷ lệ hộ cận nghèo NTM) năm 2023 đạt 0,83% (23/2.771 hộ nghèo không có khả năng lao động và 72/2.771 hộ cận nghèo)

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: bà Nguyễn Thị Nhung; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Trưởng thôn, Trưởng các ban ngành, đoàn thể và nhân dân.

12. Lao động (Tiêu chí 12)

12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) (Chỉ tiêu $\geq 75\%$)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2023 của xã đạt 80.21% (3862/7247)

Tiêu chí đạt.

12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) (Chỉ tiêu $\geq 25\%$)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ năm 2023 của xã đạt 69.45% (3344/7247)

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: bà Nguyễn Thị Nhung; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Trưởng thôn, Trưởng các ban ngành, đoàn thể và nhân dân.

13. Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn (Tiêu chí 13)

13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2023 có 2 HTX Nông nghiệp hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã

Tiêu chí đạt.

13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2023: Xã có mô hình liên kết sản xuất gạo thơm Thủy Thanh gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững

Tiêu chí đạt.

13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2023: Xã đã thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực gạo thơm Thủy Thanh của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương.

Tiêu chí đạt.

13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022 được UBND tỉnh quyết định công nhận nghề truyền thống Nón Lá Vân Thê (Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh).

Tiêu chí đạt.

13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát

Các HTX NN có các cụm, đội khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Nguyễn Đắc Mùi; Cán bộ phụ trách: ông Ngô Quang Rin, Nguyễn Quang Được; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Giám đốc các HTX NN.

14. Giáo dục và đào tạo (Tiêu chí 14)

14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Kết quả năm 2023 tỷ lệ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt 100% (175/175 em).

Tiêu chí đạt.

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2 (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: có 2/2 trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3

Tiêu chí đạt.

- Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 (tiêu chí đạt $\geq 98\%$)

Kết quả rà soát

Năm 2022: đạt 100% (157/157 em) trẻ em 6 tuổi vào lớp 1

Tiêu chí đạt.

- Đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: 1/1 trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3

Tiêu chí đạt.

- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2

Tiêu chí đạt.

- Trung tâm học tập cộng đồng được đánh giá/xếp loại (tiêu chí đạt khá)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Trung tâm học tập cộng đồng được đánh giá khá

Tiêu chí đạt.

14.2 Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) (tiêu chí đạt $\geq 85\%$)

Năm 2022: Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) đạt 97,6% (122/125).

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: bà Ngô Thị Thùy Dung, Hiệu trưởng các trường.

15. Y tế (Tiêu chí 15)

15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) (Chỉ tiêu $\geq 90\%$)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98.5% (10003/10155)

Tiêu chí đạt.

15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (chỉ tiêu đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế và đang được đánh giá lại

Tiêu chí đạt.

15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)(Chỉ tiêu $\geq 90\%$)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) đạt 4,39% (30/683)

Tiêu chí đạt.

15.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử (chỉ tiêu $\geq 50\%$)

Kết quả rà soát:

Đạt 50.4 % (5.078/10.062) người dân có sổ khám chữa bệnh điện tử.

Tiêu chí đạt.

Giải pháp duy trì:

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã hướng dẫn người dân đến khám chữa bệnh tại Trạm y tế cài đặt phần mềm sổ khám chữa bệnh điện tử cho người dân để đảm bảo việc khám chữa bệnh từ xa và có sổ khám bệnh điện tử.

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân cài đặt các phần mềm khám chữa bệnh, cài đặt phần mềm Sổ sức khỏe điện tử, phần mềm Bảo hiểm (Vissl)...

Trạm Y tế xã xây dựng kế hoạch vận động, tuyên truyền người dân cài đặt phần mềm sổ Đăng ký sức khỏe điện tử (thông qua trang facebook của Trạm y tế và trong Tổ công nghệ số cộng đồng) các thôn để đăng ký khám chữa bệnh và tư vấn sức khỏe định kỳ.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: bà Ngô Thị Thùy Dung; Cá nhân/tổ chức phối hợp: ông Tôn Thất Phú - Trưởng trạm Y tế, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân.

16. Văn hóa (tiêu chí 16)

Tỷ lệ thôn, bản đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới (tiêu chí đạt $\geq 70\%$)

Kết quả rà soát

Năm 2023 có 9/9 thôn (đạt 100%) đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Đặng Văn Hiệp; Cán bộ phụ trách: ông Nguyễn Quang Được, các Trưởng thôn.

17. Môi trường và vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm (Tiêu chí 17)

17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn $\geq 90\%$ ($\geq 20\%$ từ hệ thống cấp nước tập trung)

Kết quả rà soát

Năm 2023: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 100% (2759/2759 hộ)

Tiêu chí đạt.

17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường (tiêu chí $\geq 95\%$)

Kết quả rà soát

Các cơ sở sản xuất - kinh doanh đảm bảo vệ sinh môi trường; xã không có cơ sở nuôi trồng thủy sản và làng nghề.

Tiêu chí đạt.

17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung

Tiêu chí đạt (thiếu bền vững). Còn 91/128 (tỷ lệ 71.1%) kiệt xóm chưa có hệ thống mương thoát nước nên nước thải sinh hoạt và nước mưa còn tồn đọng.

17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn $\geq 2\text{m}^2/\text{người}$ (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Xã đảm bảo quỹ đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn $\geq 2\text{m}^2/\text{người}$.

Tiêu chí đạt (thiếu bền vững cần đầu tư).

Kiến nghị: đề nghị UBND thị xã phân bổ kinh phí trồng cây xanh các tuyến đường: Tuyến 1 (đoạn từ cầu Chùa đến ngã ba Bàu Súng); tuyến đường

liên xã Thanh Vân; các khu hạ tầng kỹ thuật như Khu trung tâm xã, Hói Sai Thượng giai đoạn 1,2,3,...

17.5. Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Việc mai táng, hỏa táng trên địa bàn xã phù hợp với quy định.

Tiêu chí đạt.

17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định (tiêu chí $\geq 75\%$)

Kết quả rà soát:

Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định. Thực hiện thu gom trên địa bàn 9/9 thôn (đạt 100%).

Tiêu chí đạt.

17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường (tiêu chí 100%)

Kết quả rà soát

Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được các đơn vị HTX nông nghiệp thực hiện đảm bảo. Tuy nhiên, HTX nông nghiệp cần đầu tư thêm nhiều điểm thu gom, tập kết bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

Chất thải rắn y tế được Trạm y tế xã thu gom đưa đến Trung tâm y tế thị xã xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

Tiêu chí đạt.

17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (tiêu chí $\geq 85\%$)

Kết quả rà soát

Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch 2.745/2.771 hộ đạt 99 %

Tiêu chí đạt.

17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường (tiêu chí $\geq 70\%$)

Kết quả rà soát

Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường đạt 100% (xã không có cơ sở chăn nuôi)

Tiêu chí đạt.

17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm (tiêu chí 100%)

Kết quả rà soát

Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%.

Tiêu chí đạt.

17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn (tiêu chí $\geq 30\%$)

Kết quả rà soát:

Các hộ gia đình đang thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn theo Kế hoạch của xã tỷ lệ đạt 30.4 % (843/2.771 hộ).

Tiêu chí đạt.

Giải pháp: UBND xã sẽ chỉ đạo triển khai phân loại chất thải rắn tại nguồn trên toàn địa bàn 9/9 thôn vào cuối Quý I và hoàn thành vào Quý II năm 2023.

17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định (tiêu chí $\geq 50\%$)

Kết quả rà soát

Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt 100% (9/9 thôn). Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng xả thải bao bì nilon ra môi trường.

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Nguyễn Đắc Mùi; *Cán bộ phụ trách:* ông Ngô Quang Rin; *Cá nhân/tổ chức phối hợp:* Trưởng thôn, Trưởng các ban ngành, đoàn thể, HTX nông nghiệp và nhân dân.

18. Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (tiêu chí 18)

18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2023: xã có 22 cán bộ, công chức đạt chuẩn.

Tiêu chí đạt.

18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ

Tiêu chí đạt.

18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (tiêu chí đạt 100%)

Kết quả rà soát

Năm 2022: 4/4 Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đạt 100%.

Tiêu chí đạt.

18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ

Tiêu chí đạt.

18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ

trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội

Tiêu chí đạt.

18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn (tiêu chí đạt)

Kết quả rà soát

Năm 2022: Được BCD NTM thị xã triển khai bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Trần Duy Việt; Cán bộ phụ trách: bà Mai Đỗ Thùy Ni

19. Quốc phòng và An ninh (Tiêu chí 19)

19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát:

- Ban Chỉ huy quân sự xã gồm 04 đồng chí;
- Lực lượng Dân quân tự vệ gồm 77 đồng chí;
- Tổ chức đưa quân nhập ngũ hoàn thành 100% quân số: 13/13 thanh niên;
- Tham gia tập huấn, huấn luyện dự bị động viên: 42 đồng chí;
- Tập huấn, huấn luyện cán bộ Dân quân tự vệ: 12 đồng chí;
- Huấn luyện Dân quân: 28 đồng chí;
- Hội thao Trung đội Dân quân: 28 đồng chí;
- Tổ chức sơ khám cho thanh niên: 114/117 thanh niên.

Tiêu chí đạt.

19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả (Chỉ tiêu Đạt)

Kết quả rà soát:

*** Công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên: Không có**

*** Phạm pháp hình sự: 04 vụ (Công an thị xã đang thụ lý);**

+ Trộm cắp tài sản: 02 vụ (02 đối tượng);

+ Cố ý làm hư hỏng tài sản: 01 vụ (01 đối tượng);

+ Cố ý gây thương tích: 1 vụ (1 đối tượng).

*** Công tác xử phạt VPHC**

- Về TTATXH: 6 việc

+ Trộm cắp tài sản: 3 vụ, 4 đối tượng, ra quyết định xử phạt VPHC 4 đối tượng (phạt tiền 3 đối tượng 6.250.000đ; phạt cảnh cáo: 01 đối tượng).

+ Vô ý làm tổn hại sức khỏe người khác: 01 việc, 01 đối tượng, ra quyết định xử phạt VPHC 1 đối tượng, phạt tiền: 400.000đ.

+ Có hành vi dùng rượu bia gây mất trật tự nơi công cộng: 1 việc, 1 đối tượng, ra quyết định XPVPHC 1 đối tượng, phạt tiền: 1.500.000đ

+ Có ý gây thương tích nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự: 1 việc, 3 đối tượng (CAX đang củng cố hồ sơ để xử lý theo quy định).

- Về ma túy: 7 việc, 7 đối tượng, ra quyết định xử phạt VPHC 7 đối tượng, phạt tiền 7 đối tượng 8.250.000đ.

- Lĩnh vực môi trường: 04 việc, 04 đối tượng, ra quyết định XP VPHC 4 đối tượng, phạt tiền: 1.200.000đ.

- Về An toàn giao thông:

+ TNGT: xảy ra 01 vụ, bị thương 02 người

+ Xử lý VPHC: 18 trường hợp, ra quyết định xử phạt VPHC 18 đối tượng, phạt tiền 6.200.000đ

- Về Quản lý cư trú: xử lý 2 trường hợp, ra quyết định xử phạt VPHC 2 đối tượng, phạt tiền: 1.500.000đ.

- Về cháy nổ: không xảy ra, xử lý 01 trường hợp VPHC về PCCC, ra quyết định XPVPHC 01 đối tượng, phạt tiền 200.000đ.

- Về tình hình khác: 02 việc làm chết 02 người (chết trong tư thế treo cổ). Qua xác minh 02 trường hợp này do bị quan về bệnh tật và bị bệnh trầm cảm.

Tiêu chí đạt.

Lãnh đạo chỉ đạo: ông Trần Duy Việt; Cán bộ phụ trách: ông Lê Văn Hiệp, Chế Quang Tám; Cá nhân/tổ chức phối hợp: Trưởng thôn, Trưởng các ban ngành, đoàn thể.

Trên đây là Báo cáo kết quả rà soát các tiêu chí Nông thôn mới năm 2023. UBND xã Thủy Thanh báo cáo UBND thị xã, BCĐ Nông thôn mới thị xã./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Hương Thủy;
- BCĐ NTM thị xã Hương Thủy;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Duy Việt